

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

Số: /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập
của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Quyết định số 192-QĐ/TU ngày 19/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao chỉ tiêu biên chế năm 2025 cho khối chính quyền cấp tỉnh và cấp xã;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 22/8/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 900/SNV-CCVC ngày 26/8/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao số lượng người làm việc cho các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2025 là **38.710** người, cụ thể như sau:

1. Tổng số lượng người làm việc giao cho các đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh là **12.243** người; trong đó:

a) Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước là **9.859** người.

b) Số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp là **2.384** người.

(Chi tiết tại Phụ lục số 01 kèm theo)

2. Tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao cho các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu là **26.467** người.

(Chi tiết tại Phụ lục số 02 kèm theo)

Điều 2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm thực hiện việc quản lý, sử dụng và bố trí số lượng người làm việc cho các đơn vị thuộc, trực thuộc trong phạm vi tổng số lượng người làm việc được giao đảm bảo theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nội vụ (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- VPUB: CBTH;
- Lưu: VT, NC(Vi1333).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Phước Hiền